

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 290/2023/HNGĐ-ST
Ngày 13-12-2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phích

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Nguyễn Thị Luyến

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thủy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 324/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2023 về việc “ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 276/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Hồng A; nơi cư trú: Số 25/430 Trần Nguyên Hãn, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

- **Bị đơn:** Anh Dai B; ĐKKHKT: Thôn Đông Hợp, thị trấn Tam Đường, huyện Song Phong, tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc; nơi ở hiện tại: Sky View Tower 693 Quirino Ave, Tamno, Paranaque, 1701 Metro Manila, Philippines; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các bản tự khai, nguyên đơn là Chị Lê Thị Hồng A trình bày:

Chị và Anh Dai B kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện của hai bên, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương và có đăng ký kết hôn tại

Ủy ban nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng vào ngày 16 tháng 5 năm 2022. Sau khi kết hôn, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là vợ chồng có sự khác biệt về quan điểm sống, văn hóa và ngôn ngữ. Do đó, Anh Dai B đã trở về Trung Quốc từ cuối năm 2022 và không quay lại Việt Nam từ đó đến nay. Việc sống xa cách khiến tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng dù vợ chồng đã cố gắng hàn gắn nhưng không đạt kết quả. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên Chị A yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn với Anh Dai B để chị nhanh chóng ổn định cuộc sống.

Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Dai Yuan C, sinh ngày 07/11/2021 hiện đang sống khỏe mạnh cùng Chị A. Khi ly hôn, Chị A yêu cầu Tòa án giao con chung cho Chị A trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, Chị A không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai (đã được dịch ra tiếng Việt) gửi cho Tòa án, bị đơn là Anh Dai B trình bày như sau:

Anh và Chị Lê Thị Hồng A kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng vào ngày 16 tháng 5 năm 2022. Sau khi kết hôn, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do có sự khác biệt về văn hóa và ngôn ngữ. Mặt khác, do điều kiện công việc nên Anh Dai B đã trở về Trung Quốc từ cuối năm 2022 sau đó sang Philippines làm việc, từ đó không quay lại Việt Nam. Việc sống xa cách khiến tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, hôn nhân không đạt được mục đích, dù vợ chồng đã cố gắng hàn gắn mâu thuẫn nhưng không đạt kết quả. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên Chị A yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn với Anh Dai B, Anh Dai B đồng ý ly hôn với Chị A.

Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Dai Yuan C, sinh ngày 07/11/2021 hiện đang sống khỏe mạnh cùng Chị A. Khi ly hôn, anh yêu cầu Tòa án giao con chung cho Chị A trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, Chị A không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Anh tự giải quyết với Chị Lê Thị Hồng A về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự đều vắng mặt tại

phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn cùng có đơn xin vắng mặt. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng theo quy định tại **Điều 227, Điều 228** và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử cho Chị Lê Thị Hồng A được ly hôn Anh Dai B. Về con chung, đề nghị giao con chung là cháu Dai Yuan C, sinh ngày 07/11/2021 cho Chị Lê Thị Hồng A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung và về tài sản chung, Chị A và Anh Dai B không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Ngoài ra đề nghị giải quyết về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án tranh chấp về việc ly hôn. Bị đơn là Anh Dai B hiện đang sinh sống tại Philippines, nguyên đơn là Chị Lê Thị Hồng A sinh sống tại Hải Phòng, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của Chị Lê Thị Hồng A và Anh Dai B nhưng cùng có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt Chị Lê Thị Hồng A và Anh Dai B theo khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hồng A và Anh Dai B kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng vào ngày 16 tháng 5 năm 2022. Theo Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Chị A và Anh Dai B cùng trình bày sau khi kết hôn, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng có sự khác biệt về quan điểm sống và văn hóa, ngôn ngữ. Xét thấy dù hai anh chị cố gắng hàn gắn nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn trầm trọng, Chị A xin ly hôn với Anh Dai B, Anh Dai B đồng ý. Nay Chị A và Anh Dai B hiện nay mỗi người ở một nơi, cả hai anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đã ly thân từ cuối năm 2022 đến nay, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nên căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị Lê Thị Hồng A đối với Anh Dai B.

[4] Về con chung: Chị Lê Thị Hồng A và Anh Dai B có một con chung là cháu Dai Yuan C, sinh ngày 07/11/2021 hiện đang sinh sống khỏe mạnh cùng Chị A tại Việt Nam. Khi ly hôn, Chị A và Anh Dai B thống nhất yêu cầu Tòa án giao

con chung cho Chị A trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy việc giao con chung theo yêu cầu của Chị A và Anh Dai B phù hợp với quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần được chấp nhận. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, Chị A và Anh Dai B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên cần ghi nhận sự tự nguyện của anh chị về việc tạm thời không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung: Chị Lê Thị Hồng A và Anh Dai B không yêu cầu giải quyết về tài sản chung nên không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lê Thị Hồng A phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Hồng A và Anh Dai B được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Lê Thị Hồng A:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hồng A được ly hôn Anh Dai B.

1.2. Về con chung: Giao con chung là cháu Dai Yuan C, sinh ngày 07/11/2021 cho Chị Lê Thị Hồng A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Ghi nhận sự tự nguyện của Chị Lê Thị Hồng A và Anh Dai B về việc tạm thời không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung: Chị Lê Thị Hồng A và Anh Dai B không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lê Thị Hồng A phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000176 ngày 25 tháng 10 năm 2023

của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Lê Thị Hồng A đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Chị Lê Thị Hồng A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ.

Anh Dai B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Phích

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Hải Nguyễn Thị Luyện

Phạm Văn Phích

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Phích

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Đặng Hồ Điệp